

Số: 06 /CBTT-CTCSCC

TP.Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 4 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TP.HCM

Trụ sở chính: 121 Châu Văn Liêm, phường 14, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 38 536 883 Fax: (028) 38 592 896

Người thực hiện công bố thông tin: ông Huỳnh Trí Dũng

Địa chỉ: 121 Châu Văn Liêm, phường 14, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): (08) 38 536 883 Fax: (08) 38 592 896

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh thông báo
tình hình công bố thông tin:

Báo cáo thường niên năm 2019.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và
hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người thực hiện công bố thông tin
TỔNG GIÁM ĐỐC



Huỳnh Trí Dũng



SAPULICO



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TP HCM

• MỤC LỤC



- 1 Thông tin chung
- 2 Tình hình hoạt động trong năm
- 3 Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc
- 4 Báo cáo của Hội đồng quản trị
- 5 Quản trị công ty
- 6 Báo cáo tài chính



PHẦN I

Thông tin chung

- Thông tin khái quát
- Lịch sử hình thành và phát triển
- Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
- Định hướng phát triển
- Các nhân tố rủi ro

THÔNG TIN KHÁI QUÁT

CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TP HCM

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số	0300423479
Vốn điều lệ	284.000.000.000 đồng
Địa chỉ	Số 121 Châu Văn Liêm, phường 14, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
Số điện thoại	(028) 38 536 883
Số fax	(028) 38 592 896
Website	www.chieusang.com
Mã cổ phiếu	CHS
Sàn giao dịch	UPCOM

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Quá trình hình thành và phát triển

Thực hiện Nghị định số 388/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ), Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định thành lập Công ty Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 26/01/1993 trên cơ sở tiền thân từ Xí nghiệp Chiếu sáng Via hè Thoát nước.

1993

Công ty chính thức đi vào hoạt động theo mô hình Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 09/01/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

2010

Ngày 10/12/2015, Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 6770/QĐ-UBND về phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH MTV Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh thành công ty cổ phần.

2015

Năm 2018 Công ty tiếp tục ổn định tình hình SXKD và phấn đấu mở rộng thị trường hoạt động của Công ty.

2018

1997

Công ty Chiếu sáng công cộng thành phố được chuyển đổi thành Doanh nghiệp nhà nước hoạt động công ích theo Quyết định số 3544/QĐ-UB-KT-CN ngày 11/07/1997 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh có nhiệm vụ quản lý, duy tu bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng công cộng và đèn tín hiệu giao thông. Ngoài ra Công ty còn có hoạt động kinh doanh khác: Thiết kế, thi công xây lắp mới hệ thống chiếu sáng công cộng và đèn tín hiệu giao thông.

2012

Từ tháng 09/2012, Công ty là đơn vị thành viên của Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 4608/QĐ-UBND ngày 06/09/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc chuyển giao 05 Công ty TNHH một thành viên 100% vốn nhà nước về làm doanh nghiệp thành viên của Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước thành phố Hồ Chí Minh để thực hiện thí điểm chức năng đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước.

2016
-2017

Ngày 01/07/2016, Công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp là Công ty cổ phần.
Năm 2017, Công ty cố gắng ổn định tình hình SXKD trước những khó khăn và thử thách mới

2019

Công tác quản lý vận hành duy tu hệ thống chiếu sáng công cộng: Có những thay đổi lớn về tổ chức cơ quan quản lý nhà nước từ Sở Giao thông Vận tải thành phố sang Sở Xây dựng thành phố từ ngày 01/01/2019.
Công tác quản lý vận hành duy tu hệ thống đèn tín hiệu giao thông: Chủ quản lý hệ thống đèn tín hiệu giao thông cũng sáp nhập lại từ 04 Chủ quản lý thành 01 Chủ quản lý.

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Những thành tích nổi bật

- 2004** Xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý ISO 9001:2000 được Trung tâm Chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn Quacert cấp Giấy chứng nhận. Đến năm 2009, nâng cấp lên tiêu chuẩn ISO 9001 : 2008.
- 2005** Bằng khen của Cục thuế Long An về hoàn thành nộp thuế năm 2010
- 2005** Thành lập các Xí nghiệp trực thuộc trên cơ sở các Đội.
- 2007** Ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, xây dựng Website Công ty để quảng bá thương hiệu và sử dụng trang web nội bộ để quản lý, chuyển giao văn bản chỉ đạo đến các đơn vị trực thuộc.
- 2007** Xây dựng nâng cấp Văn phòng Công ty tại 121 Châu Văn Liêm.
- 2011** Xây dựng Văn phòng cho các Xí nghiệp tại địa điểm Quận 12.
- 2012** Xây dựng Văn phòng các Xí nghiệp tại địa điểm 167 Lưu Hữu Phước, Quận 8.



Các thành tựu đạt được trong quá trình hoạt động của SAPULICO

- Năm 2010 được tặng thưởng Huân chương lao động Hạng 3.
- Năm 2011 được tặng Bằng khen Thủ tướng Chính phủ.
- Cùng nhiều cờ thi đua xuất sắc, Bằng khen của các Bộ ngành và Ủy ban nhân dân thành phố.
- Giấy khen của UBND TPHCM về thành tích, đóng góp trong công tác tham gia phục vụ Tết tại TPHCM.
- Giấy khen của UBND TPHCM về thành tích trong công tác tổ chức, thực hiện Hội Hoa Xuân thành phố liên tục nhiều năm (1981 – 2020).



NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

Ngành nghề kinh doanh

Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh có các hoạt động chủ yếu sau:

- Xây dựng công trình công ích
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan
- Lắp đặt hệ thống điện
- Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác

Địa bàn kinh doanh

Hoạt động chủ yếu của Công ty tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Việc mở rộng địa bàn: Được Công ty xác định ngay từ khi xây dựng phương án cổ phần hóa và trong suốt quá trình hoạt động của doanh nghiệp, cũng như các năm trước đó trong năm 2019 Công ty cũng đã tìm kiếm các gói thầu tại các địa phương khác và đã được ký kết một số hợp đồng tại tỉnh Bến Tre, Đà Nẵng... Công ty đã và đang tiếp tục mở rộng địa bàn sang các tỉnh, thành trong cả nước và các quốc gia lân cận.

Sản phẩm dịch vụ chủ yếu

Lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty là: Công tác quản lý vận hành, duy tu bảo dưỡng hệ thống hệ thống chiếu sáng công cộng; Công tác quản lý vận hành, duy tu bảo dưỡng hệ thống hệ thống đèn tín hiệu giao thông và lĩnh vực khác (thi công xây lắp, tư vấn thiết kế, ...). Đánh giá chung, trong năm 2019 địa bàn về cơ bản là ổn định.



Xây dựng công trình công ích: Quản lý vận hành, duy tu bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng công cộng, đèn tín hiệu giao thông, camera quan sát, bảng thông tin giao thông điện tử, bộ lập trình PLC, cấp quang, thiết bị thu nhận truyền dẫn thông tin hình ảnh bằng kỹ thuật số về trung tâm điều khiển.



Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan:

Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp. Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp (lắp đặt phần điện và thiết bị điện công trình). Tư vấn khảo sát, lập dự án, lập dự toán, lập hồ sơ mời thầu, quản lý điều hành dự án các công trình: chiếu sáng công cộng, đèn tín hiệu giao thông, camera quan sát, bảng thông tin giao thông điện tử, hệ thống thu nhận truyền dẫn thông tin, hình ảnh bằng kỹ thuật số về trung tâm điều khiển, bộ lập trình PLC, hệ thống điều khiển tự động cho trạm thu phí giao thông và bãi giữ xe ô tô, hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp.



Lắp đặt hệ thống điện: Thi công xây lắp mới các hệ thống: chiếu sáng công cộng, đèn tín hiệu giao thông, camera quan sát, bảng thông tin giao thông điện tử, hệ thống thu nhận truyền dẫn thông tin, hình ảnh bằng kỹ thuật số về trung tâm điều khiển, bộ lập trình PLC, hệ thống điều khiển tự động cho trạm thu phí giao thông và bãi giữ xe ô tô, hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp.

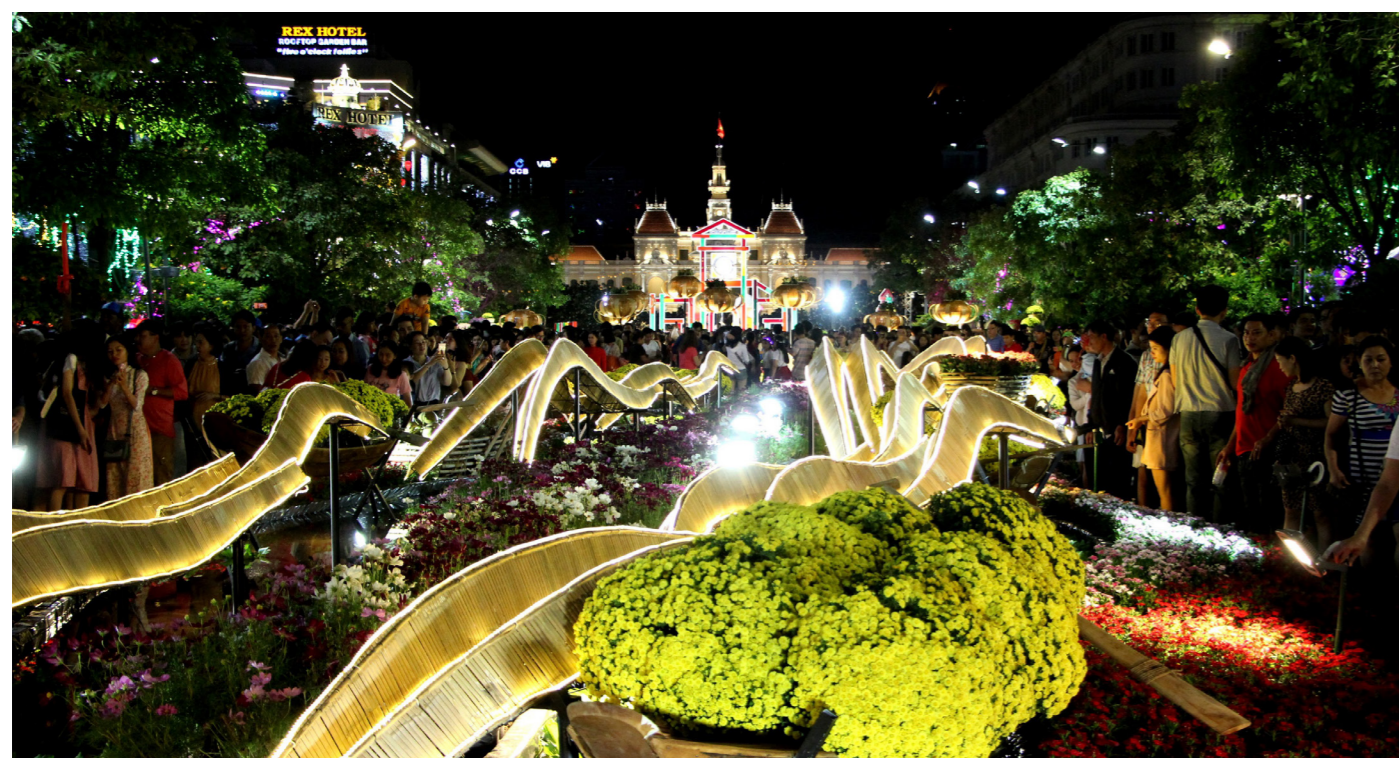
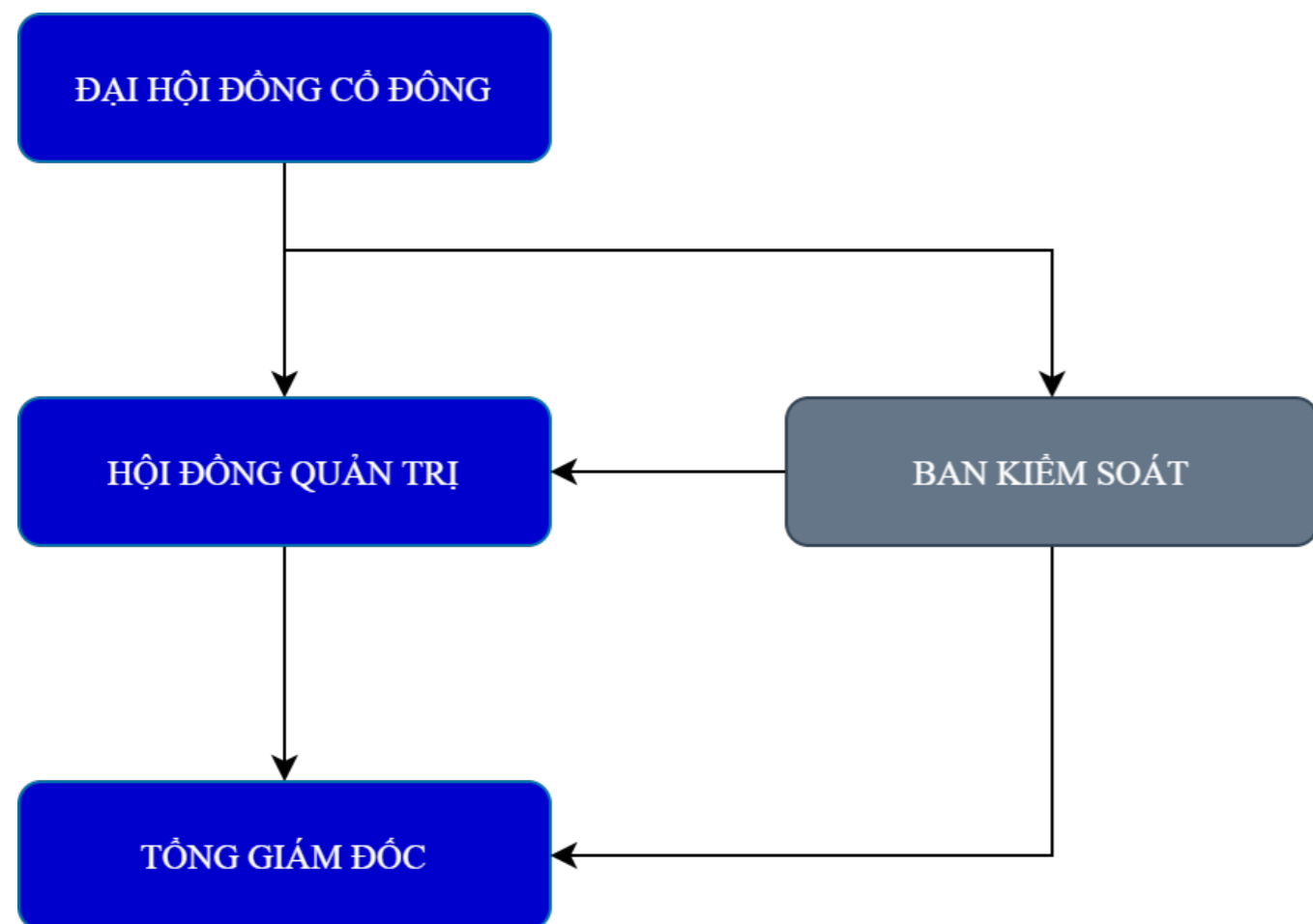


Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng: Hoạt động kinh doanh khai thác: đèn tín hiệu giao thông, sản phẩm cơ khí (không gia công cơ khí, tái chế phế thải xi mạ điện tại trụ sở).

Lắp đặt hệ thống xây dựng khác: Lắp đặt công trình ngầm của hệ thống chiếu sáng công cộng đèn tín hiệu giao thông, camera quan sát, bảng thông tin giao thông điện tử, hệ thống thu nhận truyền dẫn thông tin, hình ảnh bằng kỹ thuật số về trung tâm điều khiển, bộ lập trình PLC, dịch vụ lắp đặt các phương tiện quảng cáo.

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, BỘ MÁY QUẢN LÝ

Mô hình quản trị



Công ty cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty cổ phần, bao gồm:

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

ĐHĐCĐ gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của công ty cổ phần.

ĐHĐCĐ có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- Thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- Thông qua các báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư;
- Bầu, bãi nhiệm Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Các nhiệm vụ khác do Điều lệ Công ty quy định.

Hội đồng quản trị (HĐQT)

HĐQT là cơ quan quản lý Công ty, có quyền nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Số lượng thành viên HĐQT Công ty là 05 thành viên. Nhiệm kỳ của HĐQT là năm (5) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. HĐQT có trách nhiệm và quyền hạn:

- Quyết định chiến lược phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
- Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- Quyết định huy động thêm vốn dưới hình thức khác;
- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy, quy chế hoạt động của Công ty;
- Bổ nhiệm, bãi nhiệm và giám sát hoạt động của Giám đốc và các chức danh quản lý khác trong Công ty;
- Quyết định triệu tập ĐHĐCĐ;
- Các nhiệm vụ khác do Điều lệ Công ty quy định.

Ban kiểm soát (BKS)

BKS do ĐHĐCĐ bầu ra, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông. BKS gồm 03 thành viên với nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá 05 năm. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty. BKS có nhiệm vụ và quyền hạn:

- Thực hiện giám sát HĐQT, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty;
- Kiểm tra tính hợp lý, pháp lý, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác tổ chức kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

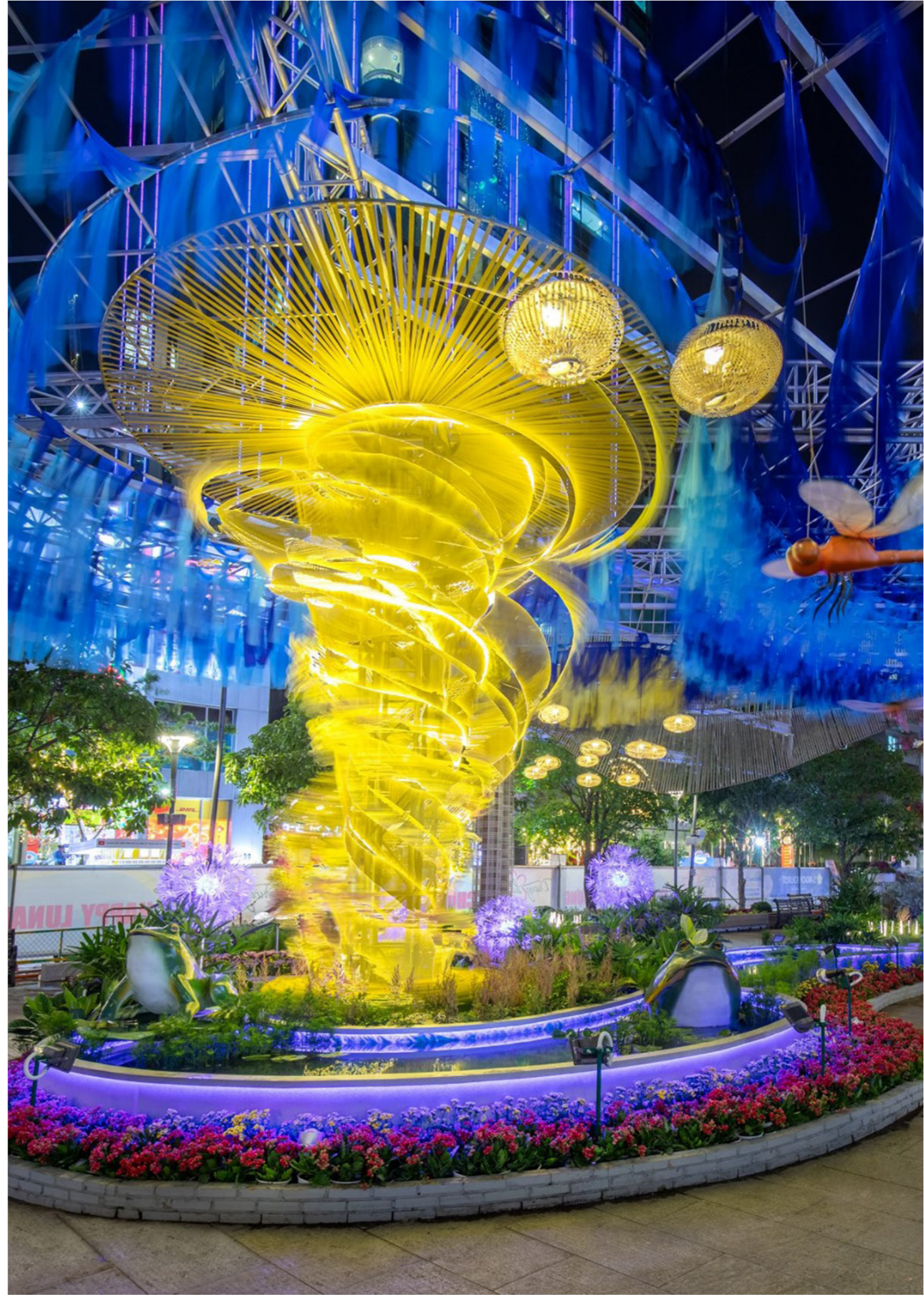
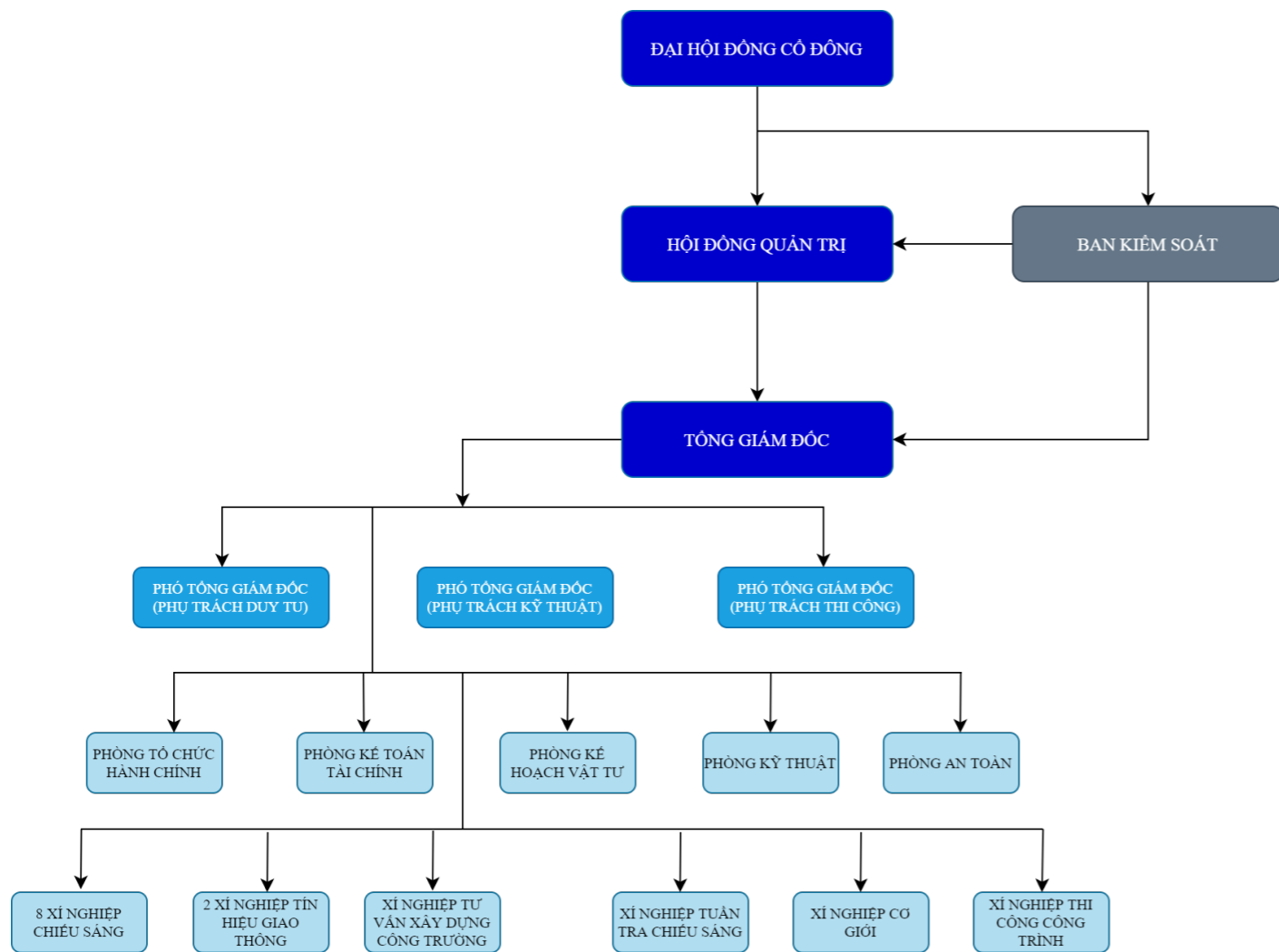
Cơ cấu bộ máy quản lý

Ban Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh là người điều hành và chịu trách nhiệm về mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, quyết định của HĐQT và Điều lệ Công ty. Tổng Giám đốc công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Hiện tại giúp việc cho Tổng Giám đốc có 03 Phó Tổng Giám đốc.

Các phòng ban, đơn vị trực thuộc trong Công ty

Các phòng ban, đơn vị trong Công ty thực hiện công việc chức năng theo chức năng chuyên môn, được xây dựng theo cơ cấu tinh giản, gọn nhẹ nhưng vẫn đảm bảo cho việc quản lý, tổ chức, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc đạt hiệu quả và năng suất cao.



ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty



Tiếp tục củng cố Công ty với vị trí là doanh nghiệp hàng đầu tại Việt Nam trong hoạt động chuyên ngành chiếu sáng đô thị.



Giữ vững thị phần: Tiếp tục thực hiện công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng thường xuyên (hoạt động công ích) lĩnh vực chiếu sáng đô thị trên địa bàn thành phố như đã thực hiện của năm trước trong điều kiện có nhiều thay đổi như: chuyển giao cơ quan quản lý nhà nước; thay đổi phương thức thực hiện và tổ chức đấu thầu.



Mở rộng thị phần:

- Tích cực tham gia các công trình chiếu sáng các công trình giao thông: Chiếu sáng đường phố, chiếu sáng nút giao thông, các công trình cầu, hầm chui, chiếu sáng các điểm đỗ giao thông ngoài trời cả trong giai đoạn thiết kế lẫn thi công lắp đặt, đặc biệt là tích cực tham gia các công trình đón đầu xu thế về chiếu sáng mới – tiết kiệm năng lượng.
- Mở rộng tham gia chiếu sáng: các công trình công cộng, chiếu sáng bên ngoài các khu trường học, bệnh viện, trung tâm thương mại – hội chợ triển lãm; công viên, vườn hoa; chiếu sáng mặt ngoài công trình (chiếu sáng nghệ thuật, mỹ thuật, ..) và chiếu sáng khu vực lễ hội.



Phát triển thị phần: chủ động tham gia về chiếu sáng quảng cáo, trang trí; tích cực nghiên cứu, phát triển và chủ động tham gia chiếu sáng thông minh trong xu thế phát triển, vận hành đô thị thông minh hiện nay.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn



Công ty sẽ nỗ lực đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh và chú trọng vào lĩnh vực xây dựng công trình công ích, lĩnh vực lắp đặt hệ thống (thi công xây dựng) và lĩnh vực tư vấn kỹ thuật. Trước mắt duy trì sự hoạt động ổn định của Công ty, về lâu dài nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp nhằm xây dựng Công ty trở thành doanh nghiệp hàng đầu tại Việt Nam trong lĩnh vực công ích.



Giải pháp về công nghệ

- Tiếp tục đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật số trong tổ chức điều hành hoạt động nhằm tối ưu hóa dây chuyền công nghệ, khai thác tối đa thế mạnh và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Đầu tư cơ sở vật chất và năng lực thiết bị xe máy chuyên dùng trong đó ưu tiên đầu tư phương tiện thiết yếu phục vụ cho yêu cầu sản xuất nội tại của Công ty và phục vụ mục tiêu kinh doanh trong thị trường xây lắp (cho thuê xe, quảng cáo...)
- Tiếp tục đề xuất và đi đầu trong sử dụng đèn LED, đón đầu xu thế chiếu sáng mới – tiết kiệm năng lượng – hiệu quả.



Giải pháp về chế độ, chính sách

- Tiếp tục thực hiện giao chỉ tiêu sản lượng về các Xí nghiệp trực thuộc trên cơ sở tính toán năng lực thực tế, đặc thù địa bàn, kết quả đấu thầu... tạo điều kiện để Giám đốc các Xí nghiệp, Trưởng các đơn vị phát huy tính chủ động, sáng tạo trong tìm kiếm công trình, tổ chức thực hiện.
- Nghiên cứu, đề xuất và áp dụng các chế độ tài chính, hậu mãi để tăng cường năng lực cạnh tranh tham gia đấu thầu tư vấn, xây lắp và quản lý (nếu có)
- Tiếp tục ứng dụng KPIs (chỉ số đo lường hiệu quả công việc) trong các lĩnh vực hoạt động của Công ty (theo chỉ đạo của cấp thẩm quyền)



Giải pháp về tổ chức

- Tiếp tục kiện toàn, hoàn thiện bộ máy tổ chức của các đơn vị trực thuộc theo hướng phù hợp với hình thức đấu thầu của công tác duy tu.
- Xây dựng các giải pháp tăng năng suất lao động nhằm tăng khối lượng thực hiện công tác bảo dưỡng thường xuyên bù đắp cho việc giảm đơn giá, định mức của công tác quản lý vận hành.
- Xây dựng các giải pháp, cơ chế phòng ngừa rủi ro trong quy định phạt vi phạm Hợp đồng.

CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

Rủi ro kinh tế

Năm 2019, nền kinh tế Việt Nam được đánh giá là tăng trưởng khá tốt so với tình hình kinh tế toàn cầu không mấy khả quan, cụ thể theo Tổng cục thống kê GDP năm 2019 đạt kết quả ấn tượng với tốc độ tăng 7,02%, vượt mục tiêu của Quốc hội đề ra từ 6,6%-6,8%. Trong mức tăng chung của nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,01%, đóng góp 4,6% vào mức tăng chung; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,9%, đóng góp 50,4%; khu vực dịch vụ tăng 7,3%, đóng góp 45%.

Năm 2019, Việt Nam được xếp hạng 70/190 quốc gia có môi trường kinh doanh tốt nhất theo đánh giá của World Bank (WB), thêm vào đó Chính phủ ban hành Nghị quyết số 02/NQ-CP về việc tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 về định hướng đến năm 2021. Với sự quan tâm của Chính phủ, nền kinh tế Việt Nam trong những năm tới sẽ được kỳ vọng tăng trưởng vượt bậc.

Địa bàn hoạt động chủ yếu của Công ty chủ yếu là TP. Hồ Chí Minh, nên sự phát triển kinh tế của thành phố cũng là động lực phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Năm 2019, TP. Hồ Chí Minh được đánh giá là thực hiện tốt sứ mệnh “đầu tàu” kinh tế của cả nước, cụ thể tổng sản phẩm trên địa bàn GRDP năm 2019 ước đạt 1.344.743 tỷ đồng tăng 7,86% so với cùng kỳ năm ngoái. Thêm vào đó, môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện, thủ tục hành chính có nhiều tiến bộ, việc lập lại trật tự đô thị, tạo động lực cho Thành phố phát triển nhanh hơn nữa trong những năm về sau.



Với đặc điểm hoạt động kinh doanh, CHS phụ thuộc rất lớn vào sự phát triển kinh tế Việt Nam và đặc biệt là sự phát triển kinh tế TP. Hồ Chí Minh. Hiểu được vấn đề này, Công ty xây dựng và nghiên cứu mô hình quản lý rủi ro phù hợp, để nhanh chóng nắm bắt rủi ro và cơ hội từ thị trường và có những biện pháp xử lý phù hợp.



Rủi ro cạnh tranh trong nội bộ ngành

Hiện nay, với sự phát triển của nền kinh tế đi kèm theo là các khu đô thị nổi lên, nên ngành chiếu sáng công cộng đang rất được nhiều doanh nghiệp chú ý đến. Đây là ngành mang lại lợi nhuận ổn định và gặp ít rủi ro, và có cơ hội mở rộng ra khắp các tỉnh thành trên cả nước. Do đó, Công ty không những phải tiến hành đấu thầu trực tiếp với các đơn vị Công ích khác mà còn phải cạnh tranh gói thầu với các doanh nghiệp tư nhân.

Với ưu điểm là một doanh nghiệp có kinh nghiệm lâu năm trong ngành CHS có đầy đủ

năng lực (nhân lực, tài lực, vật lực), kinh nghiệm (tham gia nhiều công trình có quy mô lớn, tầm cỡ trong nước và quốc tế) và uy tín (sản phẩm mang lại luôn đảm bảo chất lượng và điện kiện hậu mãi tốt, kịp thời). Công ty tự tin rằng với nội lực mạnh mẽ như vậy, có thể cạnh tranh được với các đối thủ trong ngành. Tuy nhiên, để ngày càng khẳng định vị thế của mình trong ngành, Công ty nghiên cứu và đưa ra những kế hoạch trong tương lai, nâng cao chất lượng sản phẩm, cải tiến kỹ thuật để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường.



Rủi ro đặc thù

Biến động giá đầu vào, các vật tư trang thiết bị điện tử: hoạt động sản xuất chuyên ngành lĩnh vực duy tu là chính (theo phương thức đặt hàng), giá nguyên vật liệu là giá được duyệt trước và không thay đổi trong 1 năm, được Chủ đầu tư thanh toán theo giá trị được duyệt và đơn giá hóa đơn (theo nguyên tắc thấp nhất). Vì vậy, giá nguyên vật liệu biến động tăng thì Công ty phải chịu lỗ phần chênh lệch; giá nguyên vật liệu biến động giảm Công ty không được hưởng phần lãi chênh lệch đó. Do vậy, giá cả nguyên vật liệu biến động ảnh hưởng rất lớn đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công ty là một trong những doanh nghiệp đầu tư rất mạnh về công nghệ, tuy nhiên cũng như các doanh nghiệp khác, việc lạc hậu về công nghệ là điều khó tránh khỏi.

Công ty hoạt động trong lĩnh vực công ích là chính, các hoạt động của Công ty chủ yếu theo tiêu chí phục vụ cộng đồng. Các công trình công ích được lựa chọn và chỉ định để Công ty thực hiện, nên hoạt động của Công ty khó có sự tăng trưởng đột biến.



Rủi ro luật pháp

Rủi ro về luật pháp là những thay đổi trong hệ thống các văn bản luật trực tiếp hoặc gián tiếp điều chỉnh hoạt động của Công ty.

Để tăng cường hiệu quả quản lý cũng như tạo hành lang pháp lý cho các doanh nghiệp tăng trưởng và phát triển, Nhà nước đã thực hiện ban hành một loạt các hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật nhằm điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Công ty Cổ phần Chiếu sáng



Công cộng TP.HCM hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, mọi hoạt động của Công ty được điều chỉnh bởi hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật bao gồm: Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, các văn bản pháp luật và các thông tư hướng dẫn liên quan.

Việt Nam đang trong quá trình phát triển và hội nhập với kinh tế thế giới, mọi sự thay đổi về chính sách quản lý cũng như sự thay đổi về các văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh hoạt động của các doanh nghiệp nói chung cũng như của các doanh nghiệp trong ngành luôn có thể xảy ra, ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

Khả năng quản trị và kiểm soát hoạt động doanh nghiệp là một trong những yếu tố quan trọng góp phần hạn chế rủi ro pháp lý. Cùng với quá trình phát triển, Công ty sẽ tiếp tục có cơ chế theo dõi, cập nhật và điều chỉnh để có sự thích nghi tốt nhất với thay đổi của môi trường pháp lý.

Rủi ro khác

Các rủi ro bất khả kháng như động đất, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh ... đều gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Để hạn chế tối đa thiệt hại, Công ty đã tham gia vào các hợp đồng bảo hiểm cho các tài sản và công trình xây dựng của Công ty.





PHẦN II

Tình hình hoạt động trong năm

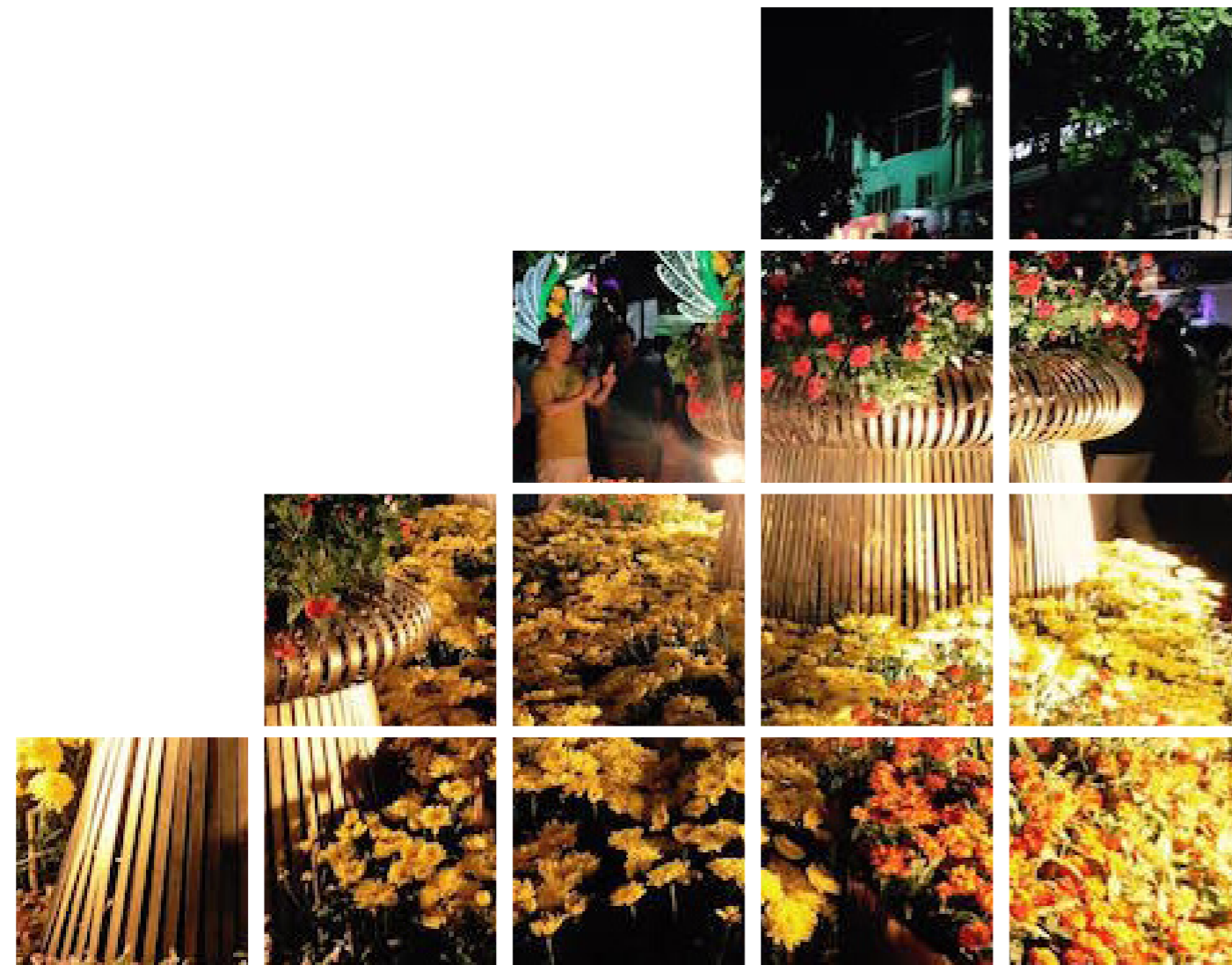
- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- Tổ chức và nhân sự
- Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện dự án
- Tình hình tài chính
- Cơ cấu cổ đông
- Báo cáo phát triển bền vững

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của CHS trong năm 2019 cụ thể như sau

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2018	2019
1	Doanh thu thuần	375.714	404.180
2	Giá vốn hàng bán	290.175	300.765
3	Doanh thu hoạt động tài chính	5.367	6.094
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	61.704	69.988
5	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	29.202	39.521
6	Lợi nhuận khác	934	69
7	Lợi nhuận trước thuế	30.136	39.590
8	Lợi nhuận sau thuế	24.013	31.540
9	EPS (đồng)	749	1.001



Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh

Thuận lợi

- Công ty tiếp tục được sự quan tâm của các cấp Lãnh đạo thành phố, của Công ty HFIC trong hoạt động của Công ty.
- Công ty tiếp tục được các Chủ quản lý tin tưởng, chia sẻ và giao thực hiện công tác quản lý vận hành, bảo dưỡng thường xuyên 2 hệ thống kỹ thuật hạ tầng đô thị. Đặc biệt là lĩnh vực chiếu sáng công cộng được thực hiện theo phương thức đặt hàng.
- Có sự đoàn kết, đồng tâm, nhất trí cao của tập thể Lãnh đạo trong việc tổ chức, điều hành hoạt động Công ty.
- Có sự nỗ lực, phấn đấu, chung sức của toàn thể Người lao động Công ty trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao, đặc biệt là những tháng cuối năm 2019.



Khó khăn

- Công tác quản lý vận hành duy tu hệ thống chiếu sáng công cộng: Có những thay đổi lớn về tổ chức cơ quan quản lý nhà nước từ Sở Giao thông Vận tải thành phố sang Sở Xây dựng thành phố từ ngày 01/01/2019. Việc giao khối lượng thực hiện lớn tập trung vào các tháng cuối năm đã gây áp lực rất lớn đến công tác tổ chức triển khai cũng như thực hiện.
- Công tác thi công xây lắp: Việc thực hiện Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, trong đó quy định “chỉ doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ mới được tham gia các gói thầu không quá 5 tỷ” đồng đã tiếp tục ảnh hưởng trực tiếp lĩnh vực thi công xây lắp của Công ty.



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Thành viên Ban Điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng Cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Huỳnh Trí Dũng	TGD, Thành viên HĐQT	4.548.800	16,02%
2	Trần Chiến Thắng	Phó TGD	7.500	0,03%
3	Nguyễn Minh Tuấn	Phó TGD	7.100	0,03%
4	Dương Chí Nam	Phó TGD	8.700	0,03%

Sơ yếu lý lịch

Ông Huỳnh Trí Dũng – Tổng Giám đốc kiêm thành viên HĐQT

Số CMND: 024986751

Ngày sinh: 02/09/1969

Nơi sinh: Cà Mau

Quê quán: Cà Mau

Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: 158/28 Trần Huy Liệu, phường 15, quận Phú Nhuận, TP.HCM

Trình độ chuyên môn

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Thạc sỹ Kỹ sư	Hệ thống mạng lưới điện	Học viện Vinnitsa Polytechnic
Giấy chứng nhận	Giám đốc điều hành	Viện nghiên cứu Quản trị Kinh doanh Hiệp Quốc
Cao cấp	Cao cấp lý luận chính trị – hành chính	Học viện Chính trị Khu vực II

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1992 – 2003	Công ty Điện lực Gia Định – Công ty Điện lực TP.HCM	Cán bộ kỹ thuật; Đội trưởng Đội quản lý lưới điện Gò Vấp; Trưởng phòng Kinh doanh
2003 – 2005	Công ty Điện lực Gò Vấp – Công ty Điện lực TP.HCM	Phó Giám đốc
2005 – 2008	Công ty Điện lực Tân Phú – công ty Điện lực TP.HCM	Giám đốc
2008 – 2013	Tổng Công ty Điện lực TP.HCM	Trưởng ban Kinh doanh
2013 – 07/2016	Công ty TNHH MTV Chiếu sáng công cộng TP.HCM	Thành viên Hội đồng thành viên; Giám đốc
07/2016 – nay	Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TP.HCM	Thành viên HĐQT; Tổng Giám đốc

Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 4.548.800 cổ phiếu, chiếm tỷ 16,02 % VDL, trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 4.800 cổ phiếu: chiếm tỷ lệ 0,02 % VDL
- Đại diện sở hữu của HFIC: 4.544.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 16% VDL

Ông Trần Chiến Thắng – Phó Tổng Giám đốc

CMND: 023625786

Ngày sinh: 19/06/1967

Nơi sinh: Ninh Bình

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: 125/2A11 Lê Văn Thọ (nay là 36/15 đường số 11), phường 11 quận Gò Vấp, TP.HCM

Trình độ chuyên môn

Bảng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Kỹ sư	Kỹ thuật điện	Đại học Bách Khoa TP.HCM
Cao cấp	Cao cấp lý luận chính trị – hành chính	Học viện Chính trị Khu vực II

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1990 – 1992	Công ty Chiếu sáng Via hè Thoát nước Tp.HCM	Nhân viên kỹ thuật
1992 – 1993	Trung tâm Thí nghiệm Điện – Công ty Điện lực II	Nhân viên kỹ thuật
1993 – 2010	Công ty Chiếu sáng Công cộng Tp.HCM	Phó phòng Kế hoạch – Vật tư; Phó Giám đốc XN Tư vấn XD; Phó Giám đốc
2010 – 07/2016	Công ty TNHH MTV Chiếu sáng công cộng TP.HCM	Thành viên HĐQT; Phó Giám đốc
07/2016 – nay	Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TP.HCM	Phó Tổng Giám đốc

Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 7.500 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,03% VDL.

Ông Nguyễn Minh Tuấn – Phó Tổng Giám đốc

CMND: 022372827

Ngày sinh: 29/11/2969

Nơi sinh: TP.HCM

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: 541 tỉnh lộ 8, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi, TP.HCM

Trình độ chuyên môn

Bảng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Kỹ sư	Điện khí hóa và cung cấp điện	Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM
Cao cấp	Cao cấp lý luận chính trị – hành chính	Học viện Chính trị Hành chính Quốc gia HCM

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1994 – 2010	Công ty Chiếu sáng Công cộng Tp.HCM	Giám đốc Xí nghiệp Thi công công trình chiếu sáng; Giám đốc Xí nghiệp chiếu sáng 6
2010 – 7/2016	Công ty TNHH MTV Chiếu sáng công cộng TP.HCM	Giám đốc Xí nghiệp chiếu sáng 6; Phó Giám đốc
07/2016 – nay	Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TP.HCM	Phó Tổng Giám đốc

Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 7.100 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,03% VDL.

Ông Dương Chí Nam – Phó Tổng Giám đốc

CMND: 024444566

Ngày sinh: 09/10/1975

Nơi sinh: Quảng Ngãi

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: 43/6/6 Đoàn Giỏi, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, TP.HCM

Trình độ chuyên môn

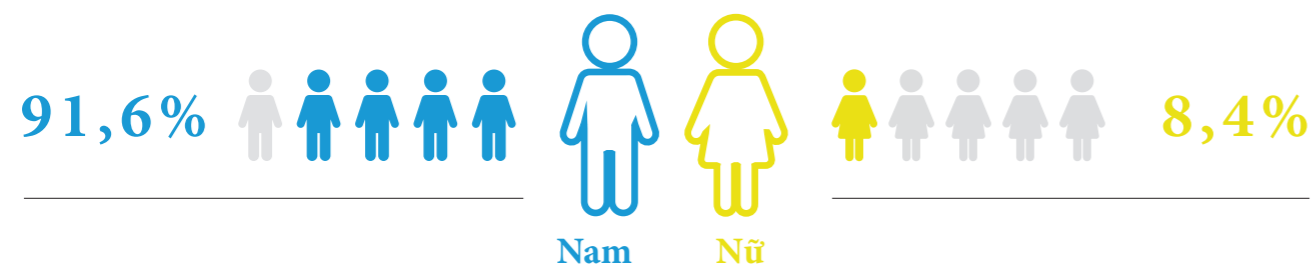
Bảng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Kỹ sư	Điện – Điện tử	Đại học Bách Khoa TP.HCM
Trung cấp chính trị	Trung cấp lý luận chính trị	Trường Cán bộ TP.HCM

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1998 – 2010	Công ty Chiếu sáng Công cộng Tp.HCM	Nhân viên, Giám đốc Xí nghiệp Tư vấn Xây dựng công trình chiếu sáng công cộng; Trưởng phòng Kỹ thuật
2010 – 07/2016	Công ty TNHH MTV Chiếu sáng công cộng TP.HCM	Trưởng phòng Kỹ thuật, Phó Giám đốc
07/2016 – nay	Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TP.HCM	Phó Tổng Giám đốc

Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 8.700 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,03 % VDL.

Cơ cấu nhân sự



Cơ cấu nhân sự tính đến ngày 31/12/2019 (tt)

STT	Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
I	Theo trình độ lao động	381	100%
1	Trình độ trên đại học	13	3,41%
2	Trình độ đại học, cao đẳng	152	39,90%
3	Trình độ trung cấp	73	19,16%
4	Sơ cấp	143	37,53%
II	Theo giới tính	381	100%
1	Nam	349	91,6%
2	Nữ	32	8,4%
Tổng cộng		381	100%

Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

Tiền lương của người lao động trong Công ty được hưởng theo hệ số, trả lương căn cứ theo trình độ, năng lực và hiệu quả công việc được giao. Công ty thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các chế độ chính sách tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN cho các CBCNV, nâng bậc lương theo niên hạn cho CBCNV.

Trong công tác đào tạo, Công ty đã chú trọng đến công tác tự đào tạo, đào tạo tại chỗ và dành sự quan tâm khuyến khích các cán bộ trẻ nâng cao trình độ chuyên môn.

Ngoài những quyền lợi được quy định trong Luật

Lao động, người lao động trong Công ty còn được hưởng các đãi ngộ dưới hình thức như du lịch, nghỉ mát, trợ cấp khi thai sản và ốm đau, trợ cấp khó khăn...

Công ty có chính sách khen thưởng xứng đáng với các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, có đóng góp sáng kiến về giải pháp kỹ thuật giúp đem lại hiệu quả kinh doanh cao, đồng thời áp dụng các biện pháp, quy định xử phạt đối với các công nhân viên có hành vi gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động, hình ảnh của Công ty.

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN

Công ty chỉ triển khai thực hiện mua sắm, trang bị công cụ, dụng cụ, tài sản cần thiết mang tính bắt buộc, thiết yếu và cấp bách để phục vụ điều hành, sản xuất kinh doanh. Không đầu tư vào cơ sở làm việc, xe chuyên dùng phục vụ sản xuất.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài chính

ĐVT: Triệu đồng			
STT	Chỉ tiêu	2018	2019
1	Tổng tài sản	462.498	471.031
2	Doanh thu thuần	375.714	404.180
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	29.202	39.521
4	Lợi nhuận khác	934	69
5	Lợi nhuận trước thuế	30.136	39.590
6	Lợi nhuận sau thuế	24.013	31.540

Chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	2018	2019
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	2,20	2,35
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	2,01	2,15
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	35,27%	34,95%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	54,49%	53,74%
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	10,38	9,25
Doanh thu thuần/Tổng tài sản (bình quân)	Vòng	0,80	0,87
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	%	6,39%	7,80%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	7,98%	10,41%
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	5,13%	6,76%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	7,77%	9,78%



Chỉ tiêu khả năng thanh toán

Hệ số thanh toán ngắn hạn thể hiện mức độ đảm bảo của tài sản lưu động với nợ ngắn hạn của Công ty trong năm. Nhìn chung, trong năm 2019, hệ số thanh toán ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh tăng nhẹ so với năm 2018, cụ thể hệ số thanh toán ngắn hạn là 2,35 lần tăng so với năm 2018 là 2,20 lần; hệ số thanh toán nhanh là 2,15 lần tăng so với năm 2018 là 2,01 lần. Nguyên nhân chủ yếu là do tài sản ngắn hạn tăng 28,1 tỷ đồng so với cùng kỳ năm ngoái, trong đó khoản mục tiền và các khoản tương đương tiền tăng 31,4 tỷ đồng, điều này cho thấy chỉ số khả năng thanh toán của Công ty ở mức an toàn.



Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Trong năm 2019, chỉ tiêu về cơ cấu vốn của Công ty tương đối ổn định, trong đó cơ cấu nợ/tổng tài sản và cơ cấu nợ/vốn chủ sở hữu lần lượt là 34,95% và 53,74% giảm nhẹ so với năm 2018. Chủ yếu là do tổng tài sản tăng 8,5 tỷ đồng và vốn chủ sở hữu tăng 7 tỷ đồng so với cùng kỳ năm ngoái; trong năm Công ty không sử dụng đòn bẩy tài chính để tài trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.



Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Nhìn chung chỉ số về năng lực hoạt động không có sự thay đổi đáng kể, vòng quay hàng tồn kho và doanh thu thuần/tổng tài sản lần lượt đạt là 9,25 vòng và 0,87 vòng. Điều này cho thấy trong năm hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tương đối ổn định.



Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Năm 2019, chỉ tiêu về khả năng sinh lời có xu hướng tăng so với năm 2018, cụ thể hệ số lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần, lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu, lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản và lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh đạt lần lượt là 7,80%, 10,41%, 6,76% và 9,78%; bốn chỉ số này đều tăng do lợi nhuận sau thuế tăng 7,5 tỷ đồng so với cùng kỳ năm ngoái. Nguyên nhân là do hoạt động duy tu bảo dưỡng các hệ thống đèn chiếu sáng công cộng của Công ty trong năm nhận được nhiều hợp đồng nên mang lại doanh thu cao.

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Cổ phần

Số lượng cổ phần

28.400.000
cổ phần

Mệnh giá cổ phần

10.000
đồng

Số cổ phần phổ thông

28.400.000
cổ phần

Số cổ phiếu quỹ

0
cổ phần

Số cổ phần ưu đãi

0
cổ phần

Số cổ phần đang lưu hành

28.400.000
cổ phần

Cơ cấu cổ đông

STT	Đối tượng	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Cổ đông trong nước			
	• Tổ chức	3	24.146.300	85,02%
	• Cá nhân	441	3.948.200	13,90%
2	Cổ đông nước ngoài			
	• Tổ chức	1	305.500	1,08%
	• Cá nhân	0	0	0
	Tổng cộng	445	28.400.000	100%

Danh sách cổ đông lớn

STT	Cổ đông	Số CMND/Hộ chiếu/GCNDKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
1	Công ty Đầu tư tài chính Nhà nước TP.HCM	0300535140	67-73 Nguyễn Du, phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	14.484.000	51%
2	CTCP Long Hậu	1100727545	Ấp 3, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, Long An	9.656.000	34%
3	Nguyễn Thành Đức	264072049	65 Tô Hiến Thành, P13, Q10	1.506.300	5,3%

Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

Các chứng khoán khác: Không có.

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tiêu thụ năng lượng điện và nước

STT	Đơn vị	Địa chỉ	Điện Năng Tiêu Thụ	Nước Tiêu Thụ
1	Trụ sở chính	121 Châu Văn Liêm, P14, Q5	91.607	751
2	Trụ sở làm việc	167 Lưu Hữu Phước, P15, Q8	70.763	972
3	Trụ sở làm việc	55 Nguyễn Thi, P13, Q5	Tạm không sử dụng do nhà kế bên sửa chữa	
4	Trụ sở làm việc	436 An Dương Vương, P4, Q5	12.704	264
5	Trụ sở làm việc	Tổ 12, KP3, Thạnh Lộc, Q12	42.697	826
TỔNG CỘNG			217.771	2.813

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Trong năm Công ty thực hiện tuân thủ đúng theo quy định của Luật bảo vệ môi trường.



Chính sách liên quan đến người lao động

- Với việc cung cấp sản phẩm, dịch vụ như: thi công xây lắp các hệ thống chiếu sáng công cộng, tín hiệu giao thông..., thì việc nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ cho CBCNV Công ty là điều hết sức cần thiết. Chính vì nhận thức được điều đó, trong năm 2019 Công ty thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng đào tạo cho CBCNV của mình.
- Định kỳ hàng quý, Công ty tổ chức Hội nghị đối thoại người Lao động nhằm lắng nghe, nắm

bắt tâm tư tình cảm của người lao động; để người lao động được biết, được tham gia ý kiến, những vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích, nghĩa vụ và trách nhiệm của người lao động; đồng thời nâng cao trách nhiệm, nghĩa vụ của người sử dụng lao động đối với người lao động, từ đó thiết lập mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, góp phần ngăn ngừa và hạn chế những tranh chấp lao động trong quá trình hoạt động SXKD.

Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng xã hội

Bên cạnh nỗ lực để ngày càng nâng cao doanh thu, tăng trưởng lợi nhuận. Công ty tiếp tục đầu tư và ngày càng đa dạng hóa các chương trình trách nhiệm xã hội (CSR) - đây là hoạt động cần thiết và tiên quyết đối với sự phát triển bền vững của Công ty, cũng như xu thế phát triển của các công ty toàn cầu. Tiếp nối những hoạt động thiết thực đã được triển khai trong những năm trước, năm 2019 Công ty trích từ nguồn quỹ phúc lợi đồng thời tuyên truyền, vận động đến toàn thể CBCNV-NLĐ phát huy tinh thần đoàn kết, uống nước nhớ nguồn, tương thân tương ái, tinh thần đoàn kết, quyên góp ủng hộ: đồng bào nghèo địa phương đón Tết, xây nhà tình thương; tặng quà: cho các gia đình chính sách, trẻ em nghèo bị bệnh đang điều trị tại bệnh viện, người khuyết tật, trẻ em mồ côi, trao tặng học bổng cho các em học sinh nghèo hiếu học; đóng góp quỹ: bảo trợ trẻ em, quỹ “Vì biển đảo quê hương - vì tuyến đầu Tổ quốc, đóng các quỹ phòng chống thiên tai, các công tác từ thiện - xã hội khác... với tổng số tiền: 150.880.000 đồng.





PHẦN III

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

- Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh
- Tình hình tài chính
- Kế hoạch phát triển trong tương lai
- Các nhiệm vụ trọng tâm

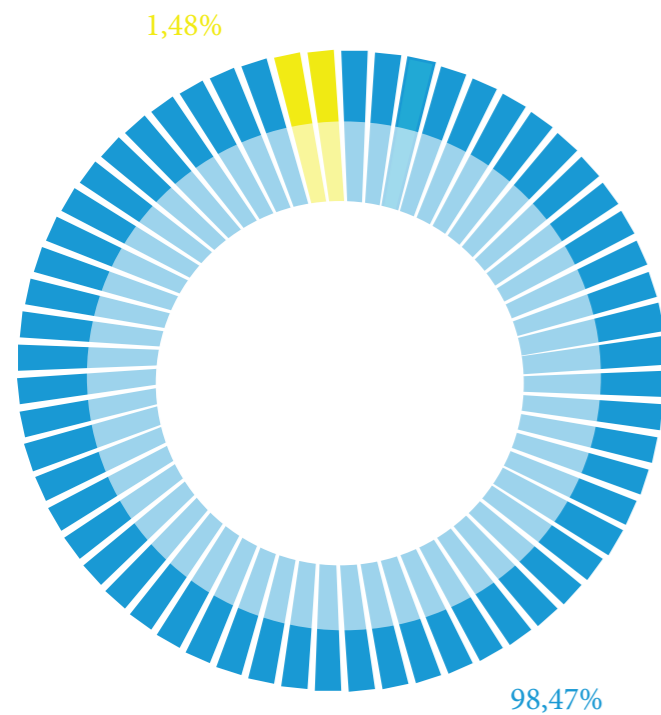
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2019

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2018	2019
1	Tổng tài sản	462.498	471.031
2	Tài sản ngắn hạn	358.738	386.868
3	Hàng tồn kho	31.341	33.686
4	Tổng nợ	163.122	164.646
5	Nợ ngắn hạn	163.122	164.646
6	Vốn chủ sở hữu	299.376	306.385
7	Doanh thu thuần	375.714	404.180
8	Lợi nhuận trước thuế	30.136	39.590
9	Lợi nhuận sau thuế	24.013	31.540

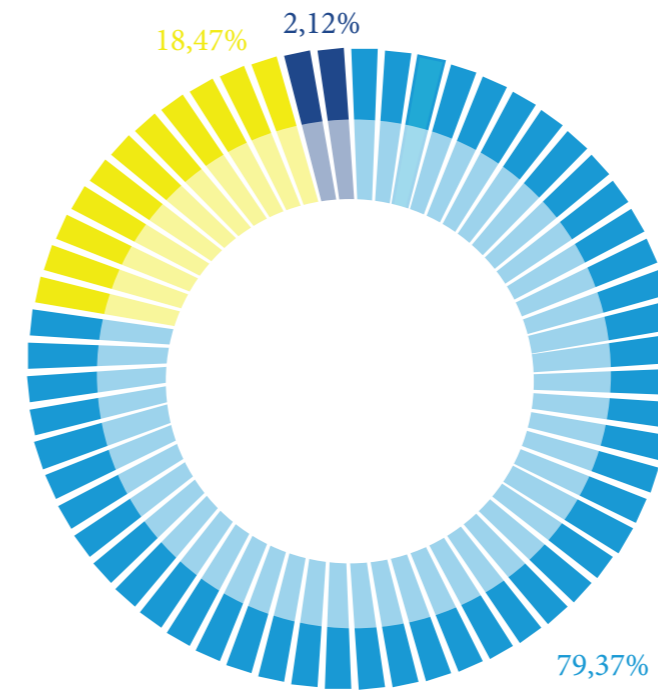
Về doanh thu



- Doanh thu thuần
- Doanh thu hoạt động tài chính
- Doanh thu khác (0,05%)

Trong cơ cấu doanh thu, doanh thu thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh chiếm tỷ trọng lớn nhất là 98,47% cơ cấu, trong đó doanh thu chủ yếu đến từ hoạt động duy tu, sửa chữa, bảo dưỡng các hệ thống đèn chiếu sáng công cộng và thi công xây lắp. Doanh thu hoạt động tài chính và doanh thu khác chiếm tỷ trọng nhỏ lần lượt là 1,48% và 0,05%.

Về chi phí



- Giá vốn hàng bán
- Chi phí quản lý doanh nghiệp
- Chi phí khác (0,03%)
- Chi phí thuế doanh nghiệp hiện hành

Giá vốn hàng bán chiếm tỷ trọng cao nhất trong cơ cấu chi phí đạt 79,37% cơ cấu, trong đó giá vốn hoạt động duy tu chiếm tỷ trọng cao nhất, ngoài ra còn có giá vốn hoạt động xây lắp và các dịch vụ khác. Khoản mục chi phí quản lý doanh nghiệp chiếm 18,47% cơ cấu, trong đó chủ yếu là chi phí nhân công và chi phí dịch vụ mua ngoài chiếm tỷ trọng cao. Trong năm 2019, Công ty đã thực hiện kế hoạch nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh nhưng kèm theo giảm chi phí, giúp cho doanh nghiệp hoạt động tốt hơn trong tương lai.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

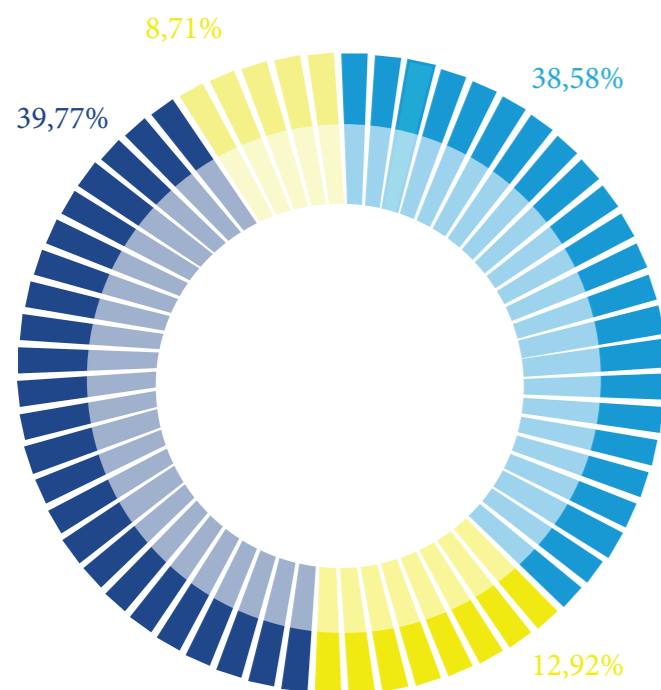
Tình hình tài sản

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2018	2019
1	Tài sản ngắn hạn	358.738	386.868
2	Tài sản dài hạn	103.760	84.163
3	Tổng tài sản	462.498	471.031



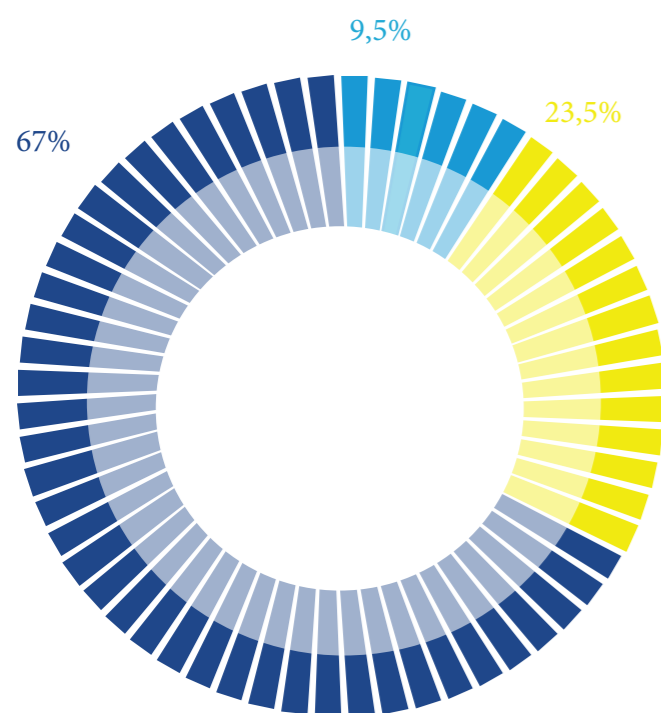
Tài sản ngắn hạn



- Tiền và các khoản tương đương tiền
- Đầu tư tài chính ngắn hạn
- Các khoản phải thu ngắn hạn
- Hàng tồn kho
- Tài sản ngắn hạn khác (0,02%)

Do đặc thù hoạt động kinh doanh của Công ty là hoạt động xây lắp các dịch vụ công ích, khách hàng là các chủ đầu tư thực hiện quyết toán và thanh toán sau khi đã hoàn thành công trình hoặc chỉ tạm ứng trước một phần, do vậy khoản mục phải thu ngắn hạn có tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu tài sản ngắn hạn đạt 153,8 tỷ, chiếm 39,77%. Tiếp theo là khoản mục tiền và tương đương tiền đạt 149,3 tỷ, chiếm 38,58% giá trị tài sản ngắn hạn, dùng để đảm bảo nhu cầu kinh doanh, đầu tư của Công ty. Khoản mục đầu tư tài chính ngắn hạn có giá trị lớn thứ ba đạt 50 tỷ chiếm 12,92%, tiếp theo là khoản mục hàng tồn kho đạt 33 tỷ chiếm 8,71%, cuối cùng là tài sản ngắn hạn khác đạt 74 triệu, chiếm 0,02%.

Tài sản dài hạn



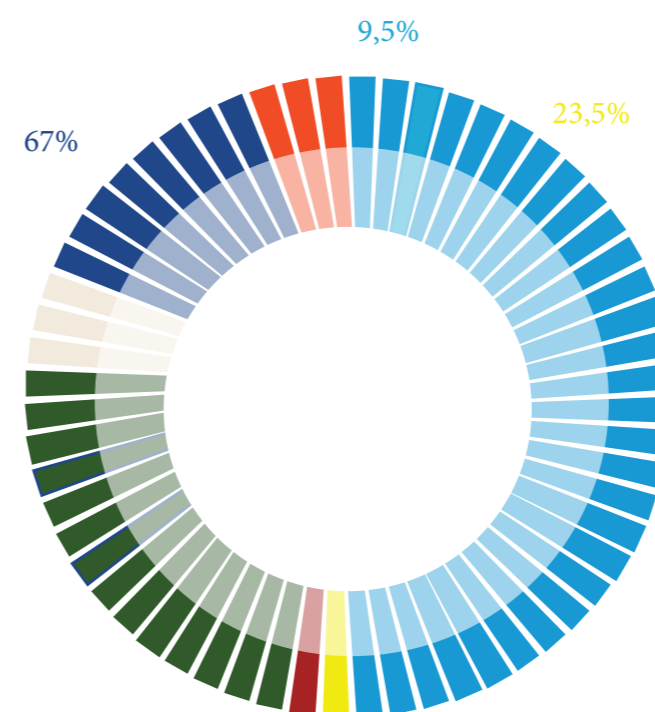
- Các khoản phải thu dài hạn
- Tài sản cố định
- Tài sản dài hạn khác

Năm 2019, cơ cấu tài sản dài hạn tương đối ổn định và không có sự thay đổi nhiều. Trong đó, tài sản dài hạn khác chiếm nhiều trong cơ cấu là 67%; tài sản cố định chiếm 23,5%; cuối cùng là các khoản thu dài hạn chiếm 9,5% còn lại.

Tình hình nợ phải trả

DVT: Triệu đồng

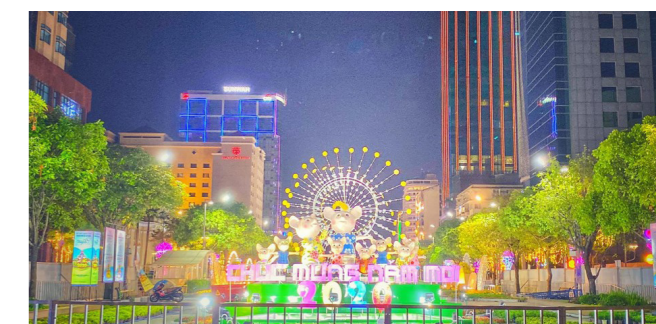
STT	Chỉ tiêu	2018	2019
1	Nợ ngắn hạn	163.122	164.646
2	Nợ dài hạn	0	0
3	Tổng nợ	163.122	164.646



- Phải trả người bán ngắn hạn
- Người mua trả tiền trước hạn
- Thuế và các khoản nộp nhà nước
- Phải trả người lao động
- Chi phí phải trả ngắn hạn
- Phải trả ngắn hạn khác
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi

Trong cơ cấu nợ ngắn hạn, khoản mục chiếm tỷ trọng nhiều nhất là khoản phải trả người bán ngắn hạn với 49,35%. Xếp thứ hai là khoản phải trả người lao động chiếm 23,80%. Ngoài ra, khoản mục phải trả ngắn hạn khác chiếm khá đáng kể, cụ thể chiếm 10,6%, chi phí phải trả ngắn hạn giảm so với năm trước chiếm 6,81%.

Có thể thấy, trong cơ cấu nợ, Công ty tiếp tục không sử dụng nợ vay ngắn hạn, hoạt động trong lĩnh vực công ích với sự ổn định cao. Điều này, cho phép Công ty có thể sử dụng đòn bẩy tài chính khi có nhu cầu đầu tư, mở rộng hoạt động kinh doanh để khách đại tỷ suất sinh lời, đem lại giá trị cho cổ đông.



KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

- Đảm bảo chất lượng hoạt động của hệ thống kỹ thuật hạ tầng được giao quản lý, góp phần chung vào việc giữ gìn an ninh trật tự, an toàn giao thông và an sinh xã hội của thành phố.
- Duy trì thu nhập ổn định và phù hợp trong điều kiện mới cho Người Lao động.
- Đảm bảo tính chủ động, phù hợp, tính thuyết phục và sự điều phối khối lượng hợp lý của công tác duy trì hệ thống.
- Nâng cao tính năng an toàn điện của hệ thống được giao quản lý và an toàn lao động trong công tác.
- Đảm bảo tính hợp lý, chính xác của các sản phẩm tư vấn, thiết kế.
- Luôn quan tâm cải tiến, nâng cấp hệ thống chất lượng quản lý theo ISO 9001:2015 theo tình hình mới của Công ty.
- Không để xảy ra tình trạng thất thoát, lãng phí đối với tài sản và vật tư thiết bị.
- Kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân sự phù hợp với điều kiện mới.
- Tiếp tục củng cố, phát triển hơn nữa thương hiệu của Công ty.
- Không ngừng tham gia, mở rộng địa bàn, thị trường trong và ngoài nước.



CÁC MỤC TIÊU TRỌNG TÂM

- Đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động
- Đối với hệ thống đèn tín hiệu giao thông: Đảm bảo hoàn thành khối lượng, giá trị của công tác quản lý vận hành và duy tu hệ thống đèn tín hiệu giao thông năm 2020 theo Hợp đồng ký kết với các Chủ quản lý.
- Đối với hệ thống chiếu sáng công cộng: Phấn đấu giữ thị phần, địa bàn của công tác quản lý vận hành duy tu hệ thống đèn chiếu sáng công cộng ở mức tối đa.
- Phấn đấu nâng cao giá trị, sản lượng của lĩnh vực thi công xây lắp so với năm 2019. Có giải pháp phù hợp về tài chính, hậu mãi, ... để tăng tính cạnh tranh.
- Đảm bảo hệ thống được giao quản lý luôn hoạt động ổn định.
- Không để xảy ra tai nạn điện và tai nạn lao động. Tăng cường đào tạo kiến thức, kỹ năng trong công tác an toàn.
- Chủ động nghiên cứu, đề xuất, tăng cường, nâng cao các ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hệ thống chiếu sáng đô thị, trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm tạo lợi thế trong xu thế cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay.
- Các tài sản, vật tư thiết bị được quản lý, đưa vào sử dụng đảm bảo tốt và phát huy hiệu quả cao.
- Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, vốn, tài sản và lao động.



PHẦN IV

Báo cáo của Hội đồng quản trị

- Đánh giá của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động sản xuất của Công ty
- Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty
- Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY

Thuận lợi

Công ty tiếp tục được sự quan tâm của các cấp Lãnh đạo thành phố, của Công ty mẹ là Công ty đầu tư tài chính nhà nước TPHCM (HFIC) trong hoạt động của Công ty. Tiếp tục được các Chủ quản lý tin tưởng, chia sẻ và giao thực hiện công tác quản lý vận hành, bảo dưỡng thường xuyên 2 hệ thống kỹ thuật hạ tầng đô thị, đặc biệt là lĩnh vực chiếu sáng công cộng được thực hiện theo phương thức đặt hàng. Có sự đoàn kết, đồng tâm, nhất trí cao của tập thể Lãnh đạo trong việc tổ chức, điều hành hoạt động Công ty và sự nỗ lực, phấn đấu, chung sức của toàn thể Người lao động Công ty trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao, đặc biệt là những tháng cuối năm 2019.



Khó khăn

Lĩnh vực kinh doanh chính năm 2019 của Công ty là: công tác quản lý vận hành, duy tu bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng công cộng là hoạt động kinh doanh chiếm tỷ trọng lớn). Tuy nhiên, công tác này có những thay đổi lớn về tổ chức cơ quan quản lý nhà nước từ Sở Giao thông Vận tải thành phố sang Sở Xây dựng thành phố từ ngày 01/01/2019, việc triển khai, ký hợp đồng giao thực hiện đến tháng 7,8/2019 mới hoàn tất, với thời gian thực hiện lần lượt là 05 tháng và 07 tháng nên Hội đồng quản trị đã gặp các khó khăn trong chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như:

- Việc xác định, giao nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch và giám sát, chỉ đạo việc kinh doanh của Công ty.
- Việc quyết định kế hoạch đầu tư xây dựng và sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Định hướng kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty, ...



ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

- Từ sau khi cổ phần hóa, Hội đồng quản trị luôn theo sát và chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện theo đúng kế hoạch đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019. Nhìn chung, trong năm 2019, Ban Tổng Giám đốc luôn bám sát phương hướng, nhiệm vụ đã đề ra trên cơ sở phát huy thuận lợi, hạn chế khó khăn, linh hoạt trong tổ chức và điều hành Công ty. Ban Tổng Giám đốc đã triển khai các giải pháp kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty.

- Ban Tổng giám đốc thực hiện báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như trình bày phương hướng hoạt động để Hội đồng quản trị xem xét tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị và thông qua báo cáo quý. Từ đó, Hội đồng quản trị luôn nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty, luôn trong thế chủ động trong việc chỉ đạo, điều hành, đảm bảo đáp ứng yêu cầu về nguồn lực cho các hoạt động của Công ty một cách sớm nhất.

CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT

Đảm bảo nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Hội đồng quản trị tuân thủ theo Quy chế đã được ban hành.

Đảm bảo nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông, nhất là về: kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty; về tổ chức, hoạt động của Công ty.

Đảm bảo nhiệm vụ và quyền hạn trong quản lý chung của Hội đồng quản trị, đặc biệt trong giao nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch và giám sát, chỉ đạo việc kinh doanh của Công ty.



Đảm bảo nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc quyết định chiến lược phát triển chung, kế hoạch đầu tư xây dựng và sản xuất kinh doanh của Công ty.

Đảm bảo nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong hoạt động và tổ chức Công ty.

Đảm bảo nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị về các vấn đề tài chính và ngân sách của Công ty.

Đảm bảo nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng và các văn bản về quản lý công ty.





PHẦN V

Quản trị Công ty

- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thành viên và cơ cấu hội đồng quản trị

Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
Nguyễn Đình Thọ	Chủ tịch HĐQT	Đại diện vốn nhà nước: 4.260.000 cổ phần	15%
Lê Mạnh Thường	Phó Chủ tịch HĐQT	0	0%
Huỳnh Trí Dũng	Thành viên	Đại diện vốn nhà nước: 4.544.000 cổ phần. Cá nhân: 4.800 cổ phần	16,02%
Phạm Hưng Út	Thành viên	Đại diện vốn nhà nước: 5.680.000 cổ phần. Cá nhân: 5.000 cổ phần	20,02%
Đoàn Thị Minh Trang	Thành viên	0	0%

Các tiểu ban của Hội đồng quản trị: không có

Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị luôn giám sát công việc thực hiện của Ban Tổng Giám đốc trong điều hành công việc về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như giám sát việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thành lập, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Điều lệ của Công ty và các quyết định của Hội đồng quản trị đã được thông qua.

Giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Tổng Giám đốc trong công tác điều hành và quản lý công ty.

Định hướng cho Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đưa ra các giải pháp hỗ trợ để Công ty xây dựng sản xuất kinh doanh.

Tham gia các cuộc họp định kỳ và đột xuất của Công ty.

Cho ý kiến và giám sát các chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc về công tác:

- Chỉ đạo công tác tham gia các gói thầu trong địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành khác. Trong năm 2019, Công ty đã tham gia dự thầu các gói thầu tiêu biểu như tại Thay thế đèn LED tại thành phố Đà Nẵng; Dự án cải tạo hệ thống chiếu sáng công cộng bằng đèn LED ứng dụng công nghệ IOT Nền tảng xây dựng thành phố thông minh (Smart City) tại thành phố Bến Tre...
- Thực hiện đánh giá chất lượng công tác hàng tháng.
- Tiếp tục rà soát quy trình kiểm tra, đánh giá và nâng cao chất lượng công tác kiểm tra chất lượng công tác quản lý vận hành.
- Tổ chức khám sức khỏe năm 2019 cho người lao động.
- Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ An toàn lao động

- Vệ sinh lao động cho các đối tượng theo quy định.
- Chỉ đạo trong quá trình triển khai các hợp đồng đã trúng thầu trong công tác quản lý vận hành, bảo dưỡng thường xuyên hệ thống đèn tín hiệu giao thông trên địa bàn TPHCM.
- Theo dõi và chỉ đạo Ban lãnh đạo Công ty bám sát chủ trương chính sách của Chủ đầu tư để kịp thời triển khai các hoạt động phù hợp tại Công ty.
- Theo dõi và chỉ đạo Ban lãnh đạo Công ty thương thảo ký kết hợp đồng đặt hàng công tác quản lý vận hành, bảo dưỡng thường xuyên hệ thống đèn chiếu sáng công cộng năm 2019 trên địa bàn TPHCM với Chủ đầu tư mới là Trung tâm quản lý hạ tầng kỹ thuật TPHCM trực thuộc Sở Xây dựng.
- Thông qua Quy chế chi trả lương năm 2019.
- Chỉ đạo xây dựng phương án sắp xếp lại các

- đơn vị trực thuộc phù hợp với các đơn vị chủ quản mới.
- Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ tiếp tục làm việc với các cơ quan có thẩm quyền sớm phê duyệt quyết toán các công trình giai đoạn trước cổ phần hóa.
- Chỉ đạo phối hợp với các đơn vị chủ quản lập thủ tục chuyển đổi đơn vị quản lý từ Sở Giao thông Vận tải sang Sở Xây dựng.
- Chỉ đạo tổ chức xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.
- Chỉ đạo tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
- Tổ chức đối thoại giữa Ban lãnh đạo Công ty và Người lao động.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp	Tỷ lệ tham gia	Lý do
Nguyễn Đình Thọ	Chủ tịch HĐQT từ 13/06/2019	01/07/2016	06	100%	
Lê Mạnh Thường	Phó Chủ tịch HĐQT	01/07/2016	00	0%	
Phạm Hưng Út	Thành viên từ ngày 01/04/2019	01/07/2016	06	100%	
Huỳnh Trí Dũng	Thành viên	01/07/2016	06	100%	
Đoàn Thị Minh Trang	Thành viên	01/11/2017	06	100%	

Các Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT năm 2019

STT	Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	16/05/2019	<p>Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chiêu sáng công cộng TPHCM thống nhất ủy quyền cho ông Nguyễn Đình Thọ - thành viên Hội đồng quản trị Công ty thay mặt Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 theo quy định.</p> <p>Thống nhất chốt ngày đăng ký cuối cùng lập danh sách cuối cùng tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019:</p> <p>Ngày đăng ký cuối cùng lập danh sách cổ đông tham dự Đại hội: 07/06/2019</p> <p>Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019: 28/06/2019</p>
2	02/NQ-HĐQT	13/06/2019	<p>Hội đồng quản trị thống nhất thông qua nội dung chấp thuận đơn từ nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị của ông Phạm Hưng Út từ ngày 01/04/2019.</p> <p>Hội đồng quản trị thống nhất đề cử ông Nguyễn Đình Thọ - thành viên Hội đồng quản trị tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chiêu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2016-2021.</p>
3	03/NQ-HĐQT	13/06/2019	<p>Phê duyệt quỹ lương thực hiện năm 2018</p> <p>Thông qua việc tái bổ nhiệm, bổ nhiệm chức danh Trưởng đơn vị từ ngày 01/07/2019.</p>
4	04/NQ-HĐQT	13/06/2019	<p>Thông qua chủ trương chấm dứt hoạt động chi nhánh của 2 Xí nghiệp Thi công công trình chiếu sáng và Xí nghiệp Tư vấn xây dựng công trình chiếu sáng công cộng.</p>
5	05/NQ-HĐQT	18/06/2019	<p>Thông qua nội dung tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019</p>
6	06/NQ-HĐQT	30/07/2019	<p>Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 là Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC -AASC</p>

STT	Nghị quyết	Ngày	Nội dung
7	07/NQ-HĐQT	05/08/2019	<p>Thông qua Quy chế chi trả lương năm 2019</p>
8	08/NQ-HĐQT	11/11/2019	<p>Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu cho chứng khoán và ngày thanh toán cổ tức bằng tiền đợt cuối năm 2018:</p> <p>Tỷ lệ chi trả cổ tức ĐHĐCĐ năm 2019 thông qua : 7,67%</p> <p>Đã tạm ứng cổ tức: 3,5%</p> <p>Chi trả cổ tức đợt cuối năm 2018: 4,17%.</p> <p>Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu cho chứng khoán và ngày thanh toán cổ tức bằng tiền tạm ứng cổ tức năm 2019: tỷ lệ tạm ứng: 3,5%</p>
9	09/NQ-HĐQT	19/11/2019	<p>Thông qua Quỹ lương kế hoạch năm 2019</p>



BAN KIỂM SOÁT

Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu trên/VĐL
Phạm Thị Xuân Liễu	Trưởng Ban	5.600	0,02%
Trần Nam Trung	Thành viên	0	0%
Nguyễn Tấn Phong	Thành viên	0	0%

Các cuộc họp của Thành viên Ban Kiểm Soát

Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
Phạm Thị Xuân Liễu	Trưởng Ban	01/07/2016	06	100%
Trần Nam Trung	Thành viên	01/07/2016	06	100%
Nguyễn Tấn Phong	Thành viên	01/07/2016	06	100%

Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông

Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng quản trị

- Ban Kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị cung cấp đầy đủ, kịp thời cho Ban kiểm soát, nội dung các Nghị quyết tuân thủ quy định pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế Công ty.
- Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo kịp thời và theo sát kế hoạch của Công ty đã đề ra, công tác quản lý và điều hành kinh doanh về cơ bản căn cứ theo quy định của pháp luật.
- Tiếp tục phê duyệt các Quy chế tổ chức hoạt động, chỉ đạo rà soát, hoàn thiện hệ thống Quy



chế quản lý nội bộ Công ty để sửa đổi, ban hành phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị nêu ra trong năm 2019 hợp pháp, đúng với Điều lệ và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, có tác dụng định hướng trung hạn và dài hạn; đề ra các giải pháp sâu sát, phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.
- Chỉ đạo đơn vị thực hiện công bố thông tin tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty đúng quy định.

Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông

- Ban Tổng Giám đốc đã bám sát chủ trương, kế hoạch và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng Quản trị, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Quản lý và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của Công ty, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước, cổ đông và các chế độ chính sách cho người lao động. Thực hiện rà soát, sắp xếp kiện toàn mô hình tổ chức phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị.
- Ban Tổng Giám đốc đã ban hành các quy định, quy chế nội bộ trong Công ty; chỉ đạo các phòng ban chuyên môn tăng cường sự phối hợp để hoàn thành nhiệm vụ được giao; rà soát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty; xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch và các giải pháp thực hiện nhằm hoàn thành các chỉ tiêu được giao.
- Giám sát các chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc trong công tác phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Các thành viên Hội đồng Quản trị tuân thủ đầy đủ quy định theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thực hiện Nhiệm vụ một cách năng động, tận tụy, có trách nhiệm.
- Việc xây dựng và thực hiện các chủ trương luôn được sự nhất trí cao trong Hội đồng Quản trị. Các chủ trương đều có tính thực thi cao, tuân thủ theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và được Ban Tổng Giám đốc Công ty tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc.



Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BTGD điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Hoạt động của Ban Kiểm soát đã tuân thủ đúng chức trách nhiệm vụ và chấp hành đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong quá trình quản lý, điều hành mọi hoạt động của Công ty, góp phần hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả cao, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch được giao.
- Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát thực thi có hiệu quả chức năng kiểm soát trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của Công ty, cung cấp đầy đủ các thông tin, biên bản, các số liệu, báo cáo kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính... liên quan đến nội dung các cuộc họp Hội đồng Quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Các ý kiến của Ban Kiểm soát được Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc quan tâm và thực hiện đầy đủ.
- Các đơn vị trực thuộc tích cực hợp tác, hỗ trợ Ban Kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.
- Ban Kiểm soát luôn lắng nghe và cập nhật thông tin của cổ đông, sẵn sàng phản hồi thông tin đã kiểm soát cho các cổ đông biết đầy đủ, công khai và kịp thời.

Hoạt động khác của Ban kiểm soát: không có

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

ĐVT: Đồng

Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương	Thù lao	Tổng cộng
Hội đồng Quản trị				
Nguyễn Đình Thọ	Chủ tịch HĐQT (từ 13/06/2019)		103.680.000	103.680.000
Lê Mạnh Thường	Phó Chủ tịch HĐQT		103.680.000	103.680.000
Huỳnh Trí Dũng	Thành viên		103.680.000	103.680.000
Phạm Hưng Ứt	Thành viên (từ ngày 1/04/2019)	132.847.380	77.760.000	210.607.380
Đoàn Thị Minh Trang	Thành viên		103.680.000	103.680.000

ĐVT: Đồng

Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương	Thù lao	Tổng cộng
Ban Kiểm soát				
Phạm Thị Xuân Liễu	Trưởng Ban	516.628.702		516.628.702
Trần Nam Trung	Thành viên		103.680.000	103.680.000
Nguyễn Tấn Phong	Thành viên		103.680.000	103.680.000
Ban Tổng Giám đốc				
Huỳnh Trí Dũng	Tổng giám đốc	524.009.110		524.009.110
Trần Chiến Thắng	Phó Tổng giám đốc	516.628.702		516.628.702
Nguyễn Minh Tuấn	Phó Tổng giám đốc	516.628.702		516.628.702
Dương Chí Nam	Phó Tổng giám đốc	516.628.702		516.628.702

Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị mà các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Trong năm 2019, các thành viên chưa tham gia khóa đào tạo chính thức nào.

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội

bộ: Không có.

Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Tham gia thị trường chứng khoán năm 2017, trong năm qua công ty luôn chủ động nắm bắt các quy định pháp luật có liên quan và cập nhật kịp thời vào quy chế quản trị nội bộ của công ty, một mặt nâng cao hiệu quả quản lý, mặt khác thúc đẩy sự công bằng, minh bạch trong quá trình xử lý sự cố và những sai sót phát sinh, ổn định và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh cho công ty.





PHẦN VI

Báo cáo tài chính

Ý kiến của kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính đã kiểm toán

Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2019 của CÔNG TY CP CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (SAPULICO) đã được công bố thông tin đúng quy định và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo website: www.chieusang.vn

**XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN
CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TP. HCM, NGÀY 22 THÁNG 04 NĂM 2020
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



HUỶNH TRÍ DŨNG



SAPULICO



